

Số: /KH-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng 10 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng, chống**  
**dịch bệnh bạch hầu trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2020**

**I. SỰ CẦN THIẾT**

**1. Bệnh bạch hầu**

- Bệnh bạch hầu là một bệnh truyền nhiễm cấp tính do vi khuẩn bạch hầu gây nên. Bệnh thuộc nhóm B trong Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm. Bệnh thường gặp ở trẻ nhỏ, tuy nhiên cũng có thể gặp ở người lớn nếu không có miễn dịch. Bệnh lây truyền dễ dàng qua đường hô hấp hoặc qua tiếp xúc trực tiếp với các dịch tiết từ niêm mạc mũi họng của bệnh nhân hoặc người lành mang trùng khi ho, hắt hơi, đặc biệt trong khu vực dân cư đông đúc hoặc nơi có điều kiện vệ sinh không đảm bảo, bệnh có thể gây biến chứng nặng và tử vong.

- Bệnh bạch hầu có thể dự phòng được bằng tiêm vắc xin đủ liều và đúng lịch. Khi phát hiện sớm, bệnh có thể được điều trị khỏi bằng kháng sinh. Trước đây bệnh lưu hành khá phổ biến ở hầu hết các địa phương trên cả nước, từ khi vắc xin phòng bạch hầu được đưa vào chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR), bệnh đã được khống chế và chỉ ghi nhận một vài trường hợp lẻ tẻ do không được tiêm chủng đầy đủ các mũi vắc xin phòng bệnh, thường chỉ xảy ra ở các khu vực vùng sâu, vùng xa nơi có tỷ lệ tiêm chủng thấp.

**2. Tình hình dịch bệnh bạch hầu**

- Từ đầu năm 2020 đến ngày 06/10/2020 tại khu vực Tây Nguyên ghi nhận 179 trường hợp dương tính với vi khuẩn bạch hầu (Kon Tum 50, Gia Lai 42, Đắk Lắk 48, Đắk Nông 39) với 05 trường hợp tử vong (Đắk Nông 02, Gia Lai 02, Kon Tum 01). Cả 5 trường hợp tử vong đều ở vùng sâu, vùng xa, là ca bệnh mới xuất hiện lần đầu tại địa bàn đó và phát hiện muộn do cán bộ y tế cơ sở thiếu kinh nghiệm trong chẩn đoán (vì nhiều năm không xuất hiện ca bệnh - 16 năm). Về tiền sử tiêm chủng, đa số các trường hợp mắc bệnh không được tiêm vắc xin có chứa thành phần mắc bệnh phòng bạch hầu đủ mũi, đúng lịch. Hiện tại, ổ dịch bạch hầu tại các địa phương trên vẫn còn đang hoạt động và có diễn tiến phức tạp với số mắc tăng dần.

- Trên cơ sở tình hình dịch bệnh bạch hầu tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên, tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin có chứa thành phần bạch hầu cho trẻ thấp, nhằm khống chế dịch bệnh bạch hầu, đảm bảo duy trì miễn dịch cộng đồng, việc triển khai chiến dịch tiêm các vắc xin chống dịch bạch hầu tại các tỉnh, thành phố khu vực Tây Nguyên, trong đó có tỉnh Kon Tum là rất cần thiết.

## II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.
2. Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng.
3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
4. Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.
5. Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
6. Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020.
7. Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020.
8. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
9. Công điện số 862/CD-TTg ngày 08/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phòng, chống bệnh bạch hầu.
10. Quyết định số 3054/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm vắc xin phòng chống dịch bạch hầu tại 04 tỉnh Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum và Đắk Nông.
11. Công văn số 427/VTN-DT ngày 12/7/2020 của Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên về hướng dẫn triển khai tiêm vắc xin chống dịch bệnh bạch hầu.
12. Công văn số 2314/UBND-KGVG ngày 30/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết và Dengue và bạch hầu.
13. Công điện số 06/CD-CTUBND ngày 10/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bạch hầu trên địa bàn tỉnh.
14. Công văn số 3908/BYT-DP ngày 22/7/2020 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác phòng chống bệnh bạch hầu.
15. Công văn số 1030/VSDTTU-TCQG ngày 28/7/2020 của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương về việc hướng dẫn triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh bạch hầu.

16. Công văn số 498/VTN-DT ngày 30/7/2020 của Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên về việc xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Td.

17. Công văn số 4694/BYT-KHTC ngày 01/9/2020 của Bộ Y tế về việc đảm bảo kinh phí cho công tác phòng chống dịch bạch hầu tại các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên.

18. Kế hoạch số 3535/KH-SYT ngày 16/9/2020 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh bạch hầu trên địa tỉnh Kon Tum năm 2020.

19. Công văn số 3762/SYT-NVYD ngày 30/9/2020 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về triển khai công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Thứ trưởng Bộ Y tế.

### **III. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung:** Đảm bảo tiêm chủng vắc xin có chứa thành phần bạch hầu để phòng chống dịch bạch hầu chủ động, giảm tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh bạch hầu trên địa bàn huyện Ia H'Drai.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Trên 90% các đối tượng từ 02 tháng tuổi trở lên được tiêm đủ mũi vắc xin phòng bệnh bạch hầu.

- Bảo đảm an toàn tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và các quy định của Bộ Y tế.

### **IV. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI**

**1. Thời gian triển khai:** Từ tháng 7/2020.

**2. Phạm vi:** Triển khai trên quy mô toàn huyện (chi tiết tại Phụ lục I, II).

**3. Đối tượng:** Tất cả đối tượng từ 02 tháng tuổi trở lên, cụ thể:

- Trẻ từ 02 tháng tuổi đến dưới 12 tháng tuổi tại thời điểm triển khai nếu chưa tiêm đủ 03 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu thì sẽ tiêm 01 mũi vắc xin DPT-VGB-Hib (SII) trong đợt này và tiêm các mũi còn lại trong tiêm chủng thường xuyên hàng tháng.

- Trẻ từ 12 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi:

+ Nếu chưa được tiêm đủ 03 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu sẽ tiêm 01 mũi vắc xin DPT-VGB-Hib (SII) trong đợt này và tiêm các mũi còn lại trong tiêm chủng thường xuyên hàng tháng.

+ Nếu đã tiêm đủ 03 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu sẽ tiêm 01 mũi vắc xin DPT-VGB-Hib (SII) trong đợt này và không cần tiêm vắc xin DPT lúc 18 tháng tuổi trong tiêm chủng thường xuyên.

- Trẻ từ 19 tháng đến 48 tháng tuổi: Tiêm 01 mũi vắc xin DPT nếu chưa tiêm đủ 04 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu.

*Ghi chú: Việc triển khai tiêm vắc xin có chứa thành phần bạch hầu cho nhóm đối tượng từ 02 tháng tuổi đến 48 tháng tuổi đã được triển khai theo hướng dẫn của Sở Y tế tại Công văn số 2546/SYT-NVYD ngày 14/7/2020 về việc tăng cường công tác tiêm chủng phòng chống bệnh bạch hầu.*

- Trẻ từ 49 tháng tuổi trở lên và người lớn: Tiêm 02 mũi vắc xin Td, mũi thứ hai cách mũi thứ nhất 1 tháng.

**4. Hình thức:** Chiến dịch.

**5. Phương thức triển khai:**

- Giai đoạn 1: Tiêm vắc xin có DPT-VGB-Hib (SII) cho đối tượng từ 02-18 tháng tuổi và vắc xin DPT cho đối tượng 19-48 tháng tuổi (*đã triển khai vào tháng 7 và tháng 8/2020 đạt >90%*).

- Giai đoạn 2: Tiêm vắc xin Td cho các đối tượng từ 49 tháng tuổi trở lên dự kiến triển khai vào tháng 11 và tháng 12/2020 (chi tiết tại Phụ lục I).

## **V. NỘI DUNG**

### **1. Thông tin, truyền thông**

- Tuyên huyện: Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức như Đài phát thanh, treo băng rôn, áp phích...

- Tuyên xã: Thông báo hàng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian và địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng. Truyền thông trực tiếp thực hiện trước và trong thời gian triển khai kết hợp với điều tra đối tượng.

- Nội dung tuyên truyền: Nêu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng và lợi ích của việc tiêm vắc xin Td phòng chống bệnh bạch hầu tại các xã triển khai chiến dịch để người dân biết và chủ động đi tiêm đầy đủ, đúng lịch.

### **2. Điều tra đối tượng**

#### **2.1. Yêu cầu**

- Không bỏ sót đối tượng trong đợt điều tra.

- Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo các Trạm Y tế xã triển khai chiến dịch tổ chức điều tra đối tượng theo từng thôn, trường học... báo cáo về Trung tâm Y tế huyện để tổng hợp, báo cáo về Sở Y tế (thông qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) và Ủy ban nhân dân huyện.

**2.2. Đối tượng cần được điều tra:** Bao gồm các đối tượng từ 49 tháng tuổi trở lên tại 03 xã; đặc biệt lưu ý về tiền sử tiêm chủng các loại vắc xin có chứa thành phần bạch hầu (chi tiết tại Phụ lục I).

**2.3. Nhân lực thực hiện điều tra:** Là cán bộ y tế xã, nhân viên y tế thôn, làng, trưởng thôn, quân dân Y, bộ đội biên phòng. Trong trường hợp cần thiết có thể huy động sự hỗ trợ của mạng lưới chính quyền, quản lý tạm trú để phát hiện và lập danh sách, tránh bỏ sót các đối tượng được tiêm chủng trong chiến dịch này.

Lưu ý: Khi thực hiện điều tra, đăng ký đối tượng tại hộ gia đình cần kết hợp truyền thông về tiêm vắc xin Td phòng chống bệnh bạch hầu; đặc biệt ở vùng nguy cơ với những hộ gia đình ở nơi xa, biệt lập, hẻo lánh, có biến động dân cư, hoặc dân cư sống lưu động, khó tiếp cận.

#### **2.4. Thời gian, phương thức điều tra và tổng hợp báo cáo**

- Phương thức điều tra: Sử dụng mẫu “Thông kê danh sách đối tượng cần tiêm vắc xin Td” để ghi chép khi thực hiện điều tra và khi tiêm vắc xin. Mỗi thôn, làng được ghi vào một danh sách riêng để tiện cho việc rà soát và theo dõi đối tượng.

- Giám sát điều tra đối tượng: Trong quá trình điều tra, Trung tâm Y tế huyện tổ chức việc giám sát điều tra đối tượng. Chủ động giám sát ngẫu nhiên một số thôn để xem việc điều tra đối tượng có bị sót hay không.

- Thời gian điều tra: Tháng 10/2020.

### **3. Hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật**

- Trẻ từ 49 tháng tuổi trở lên và người lớn (không giới hạn độ tuổi): Tiêm 02 mũi vắc xin Td, mũi thứ 2 cách mũi thứ nhất 1 tháng, trừ các trường hợp sau:

+ Các đối tượng 07 tuổi đã được tiêm 01 mũi vắc xin Td trong Tiêm chủng mở rộng (năm 2019, 2020) hoặc các đối tượng khác đã được tiêm vắc xin Td trong các chiến dịch tiêm vắc xin phòng chống dịch bạch hầu từ năm 2016 đến năm 2019 thì chỉ tiêm 01 mũi vắc xin Td.

+ Các đối tượng đã tiêm 02 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu trong tiêm chủng chống dịch hoặc tiêm chủng dịch vụ trong năm 2020 thì không tiêm vắc xin Td trong đợt này.

Lưu ý: Không nên tiêm vắc xin cho các đối tượng đang dùng thuốc uống kháng sinh dự phòng bệnh bạch hầu, tiêm ngay sau khi ngừng uống kháng sinh.

- Liều lượng: Tiêm liều 0,5 ml.x

- Đường tiêm: Tiêm bắp.

- Vị trí: Mặt ngoài phía trên cánh tay.

### **4. Nhu cầu vắc xin, vật tư, trang thiết bị và nhân lực**

#### **4.1. Yêu cầu**

- Phải tính được nhu cầu vật tư tối thiểu cần thiết dựa trên đối tượng tiêm chủng và điểm tiêm chủng để bảo đảm không bị thiếu trong những ngày tiêm chủng.

- Vắc xin và vật tư tiêm chủng nhận từ tỉnh về trước khi triển khai tiêm vắc xin 1 - 3 ngày. Trung tâm Y tế huyện cấp vắc xin, vật tư tiêm chủng cho các xã trước khi triển khai tiêm 1 - 2 ngày hoặc ngay trước buổi tiêm chủng. Trạm Y tế xã nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng cho các điểm tiêm chủng đã được dự trù và bảo quản theo quy định.

- Kiểm tra, huy động phích vắc xin, hòm lạnh bảo đảm dây chuyền lạnh từ huyện đến xã, từ xã đến người được tiêm để bảo đảm tối ưu chất lượng vắc xin và nhu cầu vật tư tiêm chủng.

- Việc tiếp nhận, vận chuyển vắc xin Td và cung cấp vật tư tiêm chủng tới các điểm tiêm chủng bảo đảm theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT.

#### **4.2. Dự trữ vắc xin, vật tư tiêm chủng**

- Vắc xin Td sử dụng trong chiến dịch là vắc xin do Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất, đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, lọ 10 liều, dạng dung dịch.

- Dựa trên số đối tượng cần tiêm chủng, tỷ lệ tiêm chủng mục tiêu và hệ số sử dụng, các tuyến dự trữ nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng cần thiết theo công thức:

+ Giai đoạn 1 tính theo công thức:

\* Số vắc xin Td (liều) = Số đối tượng x 2 liều x Tỷ lệ tiêm chủng dự kiến (95%) x Hệ số sử dụng vắc xin (1,2).

\* Số bơm kim tiêm tự khóa 0,5ml (cái) = Số đối tượng x 2 x Tỷ lệ tiêm chủng dự kiến (95%) x Hệ số hao phí sử dụng (1,1).

\* Số hộp an toàn = Tổng số bơm kim tiêm/100 x Hệ số hao phí sử dụng (1,1).

+ Giai đoạn 2 và giai đoạn 3 tính theo công thức:

\* Số vắc xin Td (liều) = Số đối tượng x x 2 liều x Tỷ lệ tiêm chủng dự kiến (90%) x Hệ số sử dụng vắc xin (1,3).

\* Số bơm kim tiêm tự khóa 0,5ml (cái) = Số đối tượng x 2 x Tỷ lệ tiêm chủng dự kiến (90%) x Hệ số hao phí sử dụng (1,1).

\* Số hộp an toàn = Tổng số bơm kim tiêm/100 x Hệ số hao phí sử dụng (1,1).

- Dự kiến nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng theo 3 giai đoạn triển khai: Phụ lục I, II, III.

#### **4.3. Nhân lực**

- Tại mỗi điểm tiêm chủng cần bố trí nhân lực theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT. Mỗi điểm tiêm chủng bố trí 1 nhân viên của khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS thuộc Trung tâm Y tế huyện tham gia giám sát và chỉ đạo.

- Nhân viên trực tiếp thực hiện khám sàng lọc, tư vấn, tiêm chủng, theo dõi, xử trí phản ứng sau tiêm chủng: Phải có giấy chứng nhận tham dự tập huấn về tiêm chủng.

- Người hỗ trợ tiêm chủng: Hướng dẫn, sắp xếp đối tượng tại điểm tiêm, ghi chép vào danh sách đối tượng, ghi phiếu chứng nhận sau khi tiêm vắc xin.

- Trung tâm Y tế huyện huy động nhân lực tham gia tiêm chủng từ các Trạm Y tế xã khác hỗ trợ các đơn vị triển khai tiêm vắc xin Td.

- Các điểm tiêm chủng cần huy động các ban, ngành liên quan (nhân viên y tế thôn, trưởng thôn, cán bộ phụ nữ, cộng tác viên dân số, giáo viên, đoàn viên, thanh niên...) tham gia hỗ trợ.

- Dựa vào kế hoạch cụ thể của từng điểm tiêm để điều động cán bộ hỗ trợ cho phù hợp.

## **5. Tổ chức tiêm chủng**

### **5.1. Phương thức triển khai**

- Triển khai thực hiện theo phương thức cuốn chiếu để huy động được tối đa nguồn nhân lực, vật tư tiêm chủng.

- Các xã lập kế hoạch cụ thể để tổ chức tiêm tại điểm tiêm chủng cố định tại Trạm Y tế và điểm tiêm chủng ngoài Trạm Y tế phù hợp theo từng địa bàn; kế hoạch chi tiết đến từng điểm tiêm chủng, từng thôn, trường học.

- Thời gian gửi kế hoạch về Trung tâm Y tế huyện trước ngày bắt đầu triển khai tiêm từ 2-3 ngày. Trung tâm Y tế huyện tổng hợp báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trước ngày bắt đầu triển khai tiêm 1-2 ngày.

### **5.2. Tổ chức buổi tiêm chủng**

- Thời gian triển khai: Ngay sau khi điều tra đối tượng và tiếp nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng.

- Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn. Các đơn vị lập kế hoạch chọn một hoặc nhiều ngày tiêm chủng, thành lập các điểm tiêm chủng lưu động cho phù hợp. Bố trí các điểm tiêm chủng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Quy trình tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT.

- Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm.

- Khuyến cáo gia đình của trẻ và người lớn ăn uống đầy đủ trước khi tiêm chủng.

- Bố trí thường trực Đội cấp cứu lưu động có kinh nghiệm và thành thạo các kỹ năng cấp cứu, được trang bị đầy đủ phương tiện cấp cứu, chống sốc để phục vụ kịp thời trong suốt thời gian triển khai hoạt động tiêm vắc xin phòng chống bệnh bạch hầu.

- Rà soát và tiêm vét: Những người thuộc diện đối tượng đã được đăng ký hoặc chưa được đăng ký có mặt tại địa bàn ở thời điểm triển khai cần được tiêm

vết ngay cuối đợt hoặc trong các buổi tiêm chủng thường xuyên, đảm bảo không để sót đối tượng.

- Đối với trường hợp tạm hoãn: Cần có kế hoạch tiêm vét vào ngày tiêm chủng thường xuyên trong tháng ngay sau đó.

## **6. Kế hoạch đảm bảo an toàn tiêm chủng, xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng**

- Phòng, xử trí cấp cứu phản vệ: Mỗi điểm tiêm bắt buộc phải có 1 hộp thuốc chống sốc, hướng dẫn và xử trí sốc phản vệ. Bố trí nhân lực tại chỗ, sự hỗ trợ và tham gia công tác phòng, chống sốc của hệ điều trị (có bảng phân công cơ sở điều trị/đội cấp cứu lưu động hỗ trợ cho từng xã/điểm tiêm).

- Giám sát, báo cáo sự cố bất lợi sau tiêm chủng: Trong thời gian triển khai, thực hiện giám sát và báo cáo nhanh các trường hợp tai biến nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

## **7. Theo dõi, giám sát và báo cáo**

### **7.1. Kiểm tra, giám sát**

- Mục đích: Hỗ trợ tuyến xã xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

- Nội dung: Tuyến huyện chủ động cử các đoàn kiểm tra, giám sát các tuyến trước, trong và sau khi triển khai kế hoạch và hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế, đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Thời gian: Từ tháng 7/2020 (trước, trong và sau khi triển khai tiêm vắc xin)

### **7.2. Theo dõi, báo cáo**

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin lên tuyến trên hàng ngày trong thời gian tổ chức tiêm chủng và báo cáo tổng hợp kết quả trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc hoạt động đối với tuyến xã, 5 ngày đối với tuyến huyện.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định.

## **VI. KINH PHÍ**

### **1. Dự toán kinh phí:**

- Tổng nhu cầu kinh phí: 155.789.000 đồng (*Một trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi chín ngàn đồng*) (*Kèm phụ lục II*).

### **2. Nguồn kinh phí**

- Nguồn kinh phí Trung ương: Cục Y tế dự phòng và Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên hỗ trợ 101.200.000 đồng (vắc xin Td).

- Nguồn kinh phí địa phương:



+ Chi các hoạt động: Hỗ trợ mua bơm kim tiêm, hộp an toàn, vật tư bông, cồn; công điều tra đối tượng; hỗ trợ tiền công tiêm chủng; tiền công giám sát chiến dịch; in ấn biểu mẫu, báo cáo; tuyên truyền, ...).

+ Dự toán: 54.589.000 đồng. Hiện nay, Sở Y tế đã cấp tạm ứng 35.000.000 đồng, còn thiếu 19.589.000 đồng đề nghị Sở Y tế cấp bổ sung từ nguồn hỗ trợ ngân sách tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Y tế huyện**

- Phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện và huy động các nguồn lực sẵn có để phục vụ chiến dịch tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh bạch hầu trên địa bàn.

- Hướng dẫn các Trạm Y tế xã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm các mục tiêu đề ra.

- Tổ chức tốt công tác cấp cứu lưu động để xử trí kịp thời khi có các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng xảy ra.

- Là đầu mối tiếp nhận vắc xin phục vụ chiến dịch từ chương trình Tiêm chủng mở rộng quốc gia phân phối cho các Trạm Y tế xã theo kế hoạch đã duyệt.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các Trạm Y tế xã sẵn sàng tiếp nhận các trường hợp phản ứng xảy ra sau tiêm chủng để cấp cứu, xử trí kịp thời.

**2. Phòng Giáo dục và Đào tạo:** Chỉ đạo các trường học trên địa bàn phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng, lợi ích của chiến dịch tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh bạch hầu cho cán bộ, giáo viên, học sinh, vận động các đối tượng trong diện tiêm chủng đến các điểm tiêm chủng để tiêm vắc xin Td đầy đủ; đồng thời phối hợp thực hiện tốt việc điều tra, lập danh sách học sinh để không bỏ sót đối tượng, công tác tổ chức tiêm chủng tại các trường học đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng.

**3. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông:** Phối hợp với ngành Y tế trong công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động tiêm vắc xin Td phòng chống dịch bệnh bạch hầu, tác dụng, lợi ích của việc tiêm vắc xin Td để nhân dân hiểu rõ và tích cực tham gia.

### **4. Ủy ban nhân dân các xã**

- Chỉ đạo Trạm Y tế tổ chức triển khai hoạt động tiêm vắc xin Td phòng chống dịch bệnh bạch hầu trên địa bàn bảo đảm đạt các mục tiêu đề ra. Hỗ trợ thêm kinh phí cho Trạm Y tế xã triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh bạch hầu.

- Phối hợp với các tổ chức Chính trị - Xã hội có liên quan phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế để triển khai thực hiện tốt hoạt động tiêm vắc xin Td phòng chống dịch bệnh bạch hầu trên địa bàn.

**5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Chữ thập đỏ huyện, Huyện Đoàn, Liên đoàn Lao động huyện, Hội Nông dân huyện**

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các tổ chức hội trên địa bàn tích cực tham gia, phối hợp với ngành Y tế trong việc triển khai thực hiện hoạt động tiêm vắc xin Td phòng chống dịch bệnh bạch hầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh bạch hầu trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2020. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có tên tại mục VII;
- Lưu: VT- LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Pờ Ly Hảo**